

TỜ TRÌNH

**Đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Xây dựng 40 phòng học
Trường đạt chuẩn quốc gia và Chương trình giáo dục phổ thông**

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật quản lý sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh Bình Phước ban hành quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Nghị Quyết số 57/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND huyện Đồng Phú thông qua kế hoạch điều chỉnh, bổ sung vốn đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện Đồng Phú về việc điều chỉnh, bổ sung vốn đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện Đồng Phú về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2023;

Căn cứ Kết luận số 331-LK/HU ngày 02/3/2023 của Huyện ủy Đồng Phú tại cuộc họp Thường trực Huyện ủy lần thứ 10 (chiều ngày 28/02/2023);

Căn cứ Thông báo số 617/TB-HU ngày 02/3/2023 của Huyện ủy Đồng Phú kết luận tại cuộc họp Ban Thường vụ Huyện ủy lần thứ 90 (chiều ngày 01/3/2023);



UBND huyện Đồng Phú đề nghị HĐND huyện xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Xây dựng 40 phòng học Trường đạt chuẩn quốc gia và Chương trình giáo dục phổ thông, với các nội dung như sau:

1. Nhóm công trình: Nhóm C.

2. Danh mục công trình phê duyệt chủ trương đầu tư: Xây dựng 40 phòng học Trường đạt chuẩn quốc gia và Chương trình giáo dục phổ thông.

3. Tổng mức đầu tư: 28.000.000.000 đồng (Hai mươi tám tỷ đồng).

4. Cấp quyết định chủ trương đầu tư công trình: HĐND huyện Đồng Phú (Quy định tại Khoản 7, Điều 17 và Khoản 2, Điều 27 Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019).

5. Cấp quyết định đầu tư công trình: Chủ tịch UBND huyện Đồng Phú (Quy định tại Khoản 4, Điều 35 Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019).

6. Địa điểm thực hiện: Xã Thuận Phú và thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

7. Thời gian thực hiện công trình: Năm 2023-2025.

(Kèm theo biểu thông tin dự án)

UBND huyện Đồng Phú đề nghị HĐND huyện xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Xây dựng 40 phòng học Trường đạt chuẩn quốc gia và Chương trình giáo dục phổ thông./.

Nơi nhận:

- TT. HU, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT.UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan liên quan;
- LĐVP, CVKT;
- Lưu: VT.



Nguyễn Anh Tuấn



NỘI DUNG QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
Công trình: Xây dựng 40 phòng học Trường đạt chuẩn quốc gia
và Chương trình giáo dục phổ thông

(Kèm theo Tờ trình số 41/TT-UBND ngày 17/4/2023 của UBND huyện Đồng Phú)

1. Tên công trình: Xây dựng 40 phòng học Trường đạt chuẩn quốc gia và Chương trình giáo dục phổ thông.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý các dự án huyện.

3. Mục tiêu đầu tư:

- Sau khi công trình được đầu tư xây dựng hoàn chỉnh các hạng mục nêu trên sẽ đáp ứng được nhu cầu về cơ sở vật chất. Tạo điều kiện tốt nhất cho việc dạy và học cũng như đem đến một môi trường học tập, vui chơi lành mạnh, an toàn cho học sinh trên địa bàn huyện Đồng Phú tiến tới công nhận trường đạt chuẩn theo tiêu chí giáo dục của xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025, đáp ứng nhu cầu theo chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018.

- Hoàn thiện về quy mô và chức năng của trường học, đem lại bộ mặt kiến trúc mỹ quan cho trường và khu vực, góp phần vào công cuộc đổi mới của xã hội cũng như góp phần hoàn thiện các tiêu chí để đảm bảo cơ sở vật chất của địa phương.

4. Sơ bộ và nội dung quy mô đầu tư:

* Trường Mầm non Thuận Phú:

- Tổng số phòng là 10 phòng gồm: 06 phòng học và 04 phòng chức năng:

+ Phòng học: Xây dựng 01 trệt + 01 lầu, 01 cầu thang, mỗi lầu gồm: 03 phòng học và 02 phòng chức năng kết hợp cầu thang; cầu nối qua khối đã xây dựng trệt và lầu, nhà vệ sinh và kho chứa dụng cụ các cháu từng phòng học, phòng chức năng riêng. Phòng học loại (phòng học 30-35 cháu/phòng x $1,5m^2$ /học sinh = $52,5m^2$ /phòng; phòng giáo dục nghệ thuật và phòng giáo dục thể chất có diện tích $60m^2$ trở lên), chưa tính hành lang, chiều rộng hành lang 2,6m, chiều cao thông thủy các phòng 3,8m, chiều rộng vế thang tối thiểu 1,8m; chiều cao lan can không nhỏ hơn 1m và có cấu tạo không có thanh ngang khó treo. Diện tích xây dựng: $605,3 m^2$ tổng diện tích sàn: $1.201m^2$. Các kết cấu chịu lực chính: Móng, cột, đà kiềng, dầm, sàn, cầu thang, lanh tô, ô văng bằng bê tông cốt thép; tường xây gạch dày 100mm và 200mm, tô trát, bả matic, sơn nước, tường trong và hành lang ốp gạch men cao 1600mm. Nền lát gạch Ceramic kích thước (600 x 600)mm, nền phòng vệ sinh lát gạch Ceramic nhám kích thước (300 x 300)mm, tường ốp gạch men cao 1600mm, bậc tam cấp và bậc cầu thang ốp đá Granit tự nhiên dày 20mm. Cửa đi, cửa sổ, vách kính bằng khung sắt kính. Cửa đi và cửa sổ chớp lật khu vệ sinh bằng khung nhôm kính mờ. Xà gồ bằng thép hình tráng kẽm; mái lợp tôn sóng vuông mạ màu hoặc mái ngói loại 13v/ m^2 . Ngoài ra công trình còn có hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống cấp thoát nước....

+ Mua sắm trang thiết bị: Chưa có trang thiết bị

- Tổng mức đầu tư khái toán: 7.400.000.000 đồng (Bảy tỷ, bốn trăm triệu đồng).

Trong đó:

+ Chi phí xây dựng	6.473.390.000 đồng
+ Chi phí QLDA:	202.793.654 đồng
+ Chi phí tư vấn:	560.854.510 đồng
+ Chi phí khác:	75.587.850 đồng
+ Dự phòng:	87.373.986 đồng

*** Trường Tiểu học Tân Phú:**

- Quy mô xây dựng 01 trệt + 02 lầu, 02 cầu thang; mỗi lầu gồm 07 phòng học kết hợp cầu thang và nhà vệ sinh chung cho Nam, Nữ từng lầu riêng. Phòng học loại (35-40 học sinh/phòng x $1,25m^2 = 50m^2$ /phòng) chưa tính hành lang, chiều rộng hành lang 2,1m, chiều cao thông thủy các phòng 3,8m, chiều rộng vế thang tối thiểu 1,8m; chiều cao lan can không nhỏ hơn 1m và có cấu tạo không có thanh ngang để khó trèo. Diện tích xây dựng: 717,5 m^2 tổng diện tích sàn: 2104,5 m^2 . Các kết cấu chịu lực chính: Móng, cột, đà kiềng, dầm, sàn, cầu thang, lanh tô, ô văng bằng bê tông cốt thép; tường xây gạch dày 100mm và 200mm, tô trát, bả matic, sơn nước, tường trong và hành lang ốp gạch men cao 1600mm. Nền lát gạch Ceramic kích thước (600 x 600)mm, nền phòng vệ sinh lát gạch Ceramic nhám kích thước (300 x 300)mm, tường ốp gạch men cao 1600mm, bậc tam cấp và bậc cầu thang ốp đá Granit tự nhiên dày 20mm. Cửa đi, cửa sổ, vách kính bằng khung sắt kính. Cửa đi và cửa sổ chớp lật khu vệ sinh bằng khung nhôm kính mờ. Xà gồ bằng thép hình tráng kẽm; mái lợp tôn sóng vuông mạ màu. Ngoài ra công trình còn có hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống PCCC, hệ thống chống sét....

- Mua sắm trang thiết bị: Chưa có trang thiết bị.

- Tổng mức đầu tư khái toán: 13.600.000.000 đồng (Mười ba tỷ, sáu trăm triệu đồng).

Trong đó:

+ Chi phí xây dựng	12.048.355.000 đồng
+ Chi phí QLDA:	377.442.103 đồng
+ Chi phí tư vấn:	991.459.134 đồng
+ Chi phí khác:	94.608.548 đồng
+ Dự phòng:	88.135.216 đồng

*** Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú THCS Đồng Phú:**

Tổng số phòng đầu tư là 09 phòng gồm: 01 phòng học và 08 phòng chức năng:

- Phần xây dựng: Quy mô xây dựng 01 trệt + 02 lầu, 01 cầu thang, mỗi lầu gồm: 03 phòng chức năng; trong đó có 01 tầng có 01 phòng học và 02 phòng chức năng; kết hợp cầu thang và nhà vệ sinh chung cho Nam, Nữ cho từng tầng. Phòng học loại (30-35 học sinh/phòng x $1,5m^2$ /học sinh = 52,5 m^2 /phòng), chưa tính hành lang; Phòng chức năng loại (30-35 học sinh/phòng x $2,25m^2$ /học sinh = 78,75 m^2 /phòng), chưa tính hành lang, chiều rộng hành lang 2,1m, chiều cao thông thủy các phòng 3,6m, chiều rộng vế thang tối thiểu 1,8m; chiều cao lan can không nhỏ hơn 1m và có cấu tạo không có thanh ngang để khó trèo. Diện tích xây dựng: 398 m^2 , tổng diện tích sàn: 1142,4 m^2 . Các kết cấu chịu lực chính: Móng, cột, đà kiềng, dầm, sàn, cầu thang, lanh tô, ô văng bằng bê tông cốt thép; tường xây gạch dày 100mm và 200mm, tô trát,

bả matic, sơn nước, tường trong và hành lang ốp gạch men cao 1600mm. Nền lát gạch Ceramic kích thước (600 x 600)mm, nền phòng vệ sinh lát gạch Ceramic nhám kích thước (300 x 300)mm, tường ốp gạch men cao 1600mm, bậc tam cấp và bậc cầu thang ốp đá Granit tự nhiên dày 20mm. Cửa đi, cửa sổ, vách kính bằng khung sắt kính. Cửa đi và cửa sổ chớp lật khu vệ sinh bằng khung nhôm kính mờ. Xà gồ bằng thép hình tráng kẽm; mái lợp tôn sóng vuông mạ màu. Ngoài ra công trình còn có hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống chống sét.... Chưa có trang thiết bị.

- Mua sắm trang thiết bị: Chưa có trang thiết bị.

- Tổng mức đầu tư khái toán: 7.000.000.000 đồng (Bảy tỷ đồng).

Trong đó:

+ Chi phí xây dựng	6.076.686.000 đồng
+ Chi phí QLDA:	190.366.000 đồng
+ Chi phí tư vấn:	528.428.615 đồng
+ Chi phí khác:	83.603.827 đồng
+ Dự phòng:	120.915.558 đồng

5. Nhóm công trình: Nhóm C.

6. Hình thức đầu tư: Đầu tư công.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư công trình: 28.000.000.000 đồng (Hai mươi tám tỷ đồng).

8. Nguồn vốn: Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ.

9. Địa điểm thực hiện công trình: Tại các xã: Thuận Phú, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

10. Thời gian và tiến độ thực hiện công trình: Năm 2023-2025./.

